



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 | Tháng 4/2026



Xu thế giảm lãi suất huy động ngân hàng đang diễn ra ở các kỳ hạn dài

Kết quả hoạt động kinh doanh ngân hàng quý I/2026: Có sự phân hóa giữa các nhóm ngân hàng & những áp lực tiềm ẩn về chất lượng tài sản

Kinh tế thế giới đứng trước rủi ro “Đình lạm” trong bối cảnh rủi ro địa chính trị bao trùm

Tăng trưởng kinh tế quý I/2026 của Trung Quốc vượt dự báo, xuất khẩu tăng 14,7%

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 4 (13-17/04/2026)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Nghị quyết số 109/NQ-CP: Hiện đại hoá hệ thống các tổ chức tín dụng; đẩy mạnh việc xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, sở hữu chéo; nâng cao chất lượng, hiệu quả tín dụng, giữ vững ổn định, an toàn hệ thống; tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng thương mại nhà nước...;
- Đến 15/4/2026, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 300 tỷ USD;
- Xu thế giảm lãi suất huy động ngân hàng đang diễn ra ở các kỳ hạn dài;
- Kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2026 của một số ngân hàng: Có sự phân hóa giữa các nhóm ngân hàng và những áp lực tiềm ẩn về chất lượng tài sản;
- Lãi suất VND LNH diễn biến theo xu hướng giảm ở tất cả các kỳ hạn;
- NHNN đã hút ròng 71.563,49 tỷ đồng từ thị trường qua kênh OMO trong tuần qua;
- Tỷ giá trên thị trường tự do biến động theo xu hướng giảm.

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế thế giới đang đứng trước rủi ro “Đình lạm” trong bối cảnh rủi ro địa chính trị bao trùm;
- Kinh tế Mỹ: Tiêu dùng bền bỉ bất chấp lạm phát cao;
- Lạm phát khu vực EURO tăng, thặng dư thương mại thu hẹp;
- Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát giảm, tín dụng tăng trưởng mạnh;
- Kinh tế Trung Quốc: GDP quý I/2026 vượt dự báo, xuất khẩu tăng 14,7%;
- FED: Gặp khó trong việc đưa lạm phát về 2%.
- Tuần qua, giá vàng thế giới tăng mạnh, còn giá dầu lại giảm sâu.

Thông tin hội viên

- Thúc đẩy xử lý nợ xấu trong bối cảnh mới: Cần cơ chế đủ mạnh để khơi thông nguồn lực;
- VNBA và VAPCF tăng cường phối hợp, tạo sức mạnh tổng hợp hỗ trợ hội viên;
- VNBA hợp góp ý sửa đổi Thông tư 20, tháo gỡ vướng mắc bao thanh toán;
- Agribank triển khai đồng bộ các giải pháp, giữ vững vai trò ngân hàng chủ lực;
- Vietcombank tăng tốc chuyển đổi số, mở rộng hệ sinh thái và củng cố vị thế dẫn đầu;
- BIDV đẩy mạnh tài chính bền vững, đổi mới sản phẩm và lan tỏa giá trị cộng đồng;
- VietinBank khẳng định vị thế qua chuyển đổi số và giải thưởng quốc tế;
- VPBank đẩy mạnh chiến lược “phủ phân khúc”, mở rộng tín dụng và tiên phong tài chính số, tài chính bền vững.

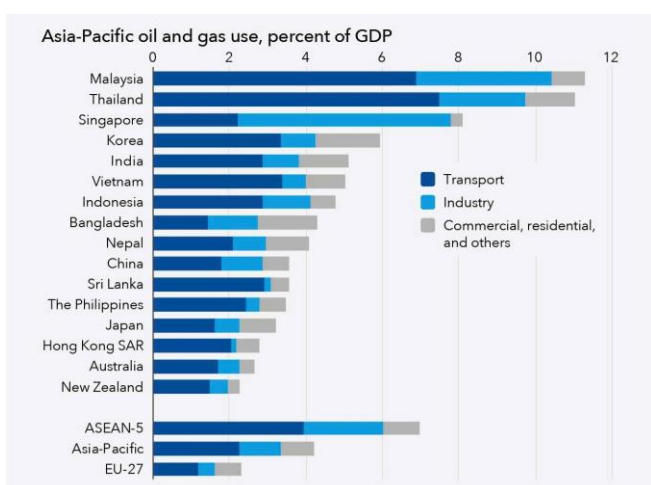
A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Kinh tế thế giới trước rủi ro “Đình lạm” trong bối cảnh rủi ro địa chính trị bao trùm

Kinh tế thế giới đang đứng trước rủi ro Đình lạm (Stagflation - Tăng trưởng thấp đi kèm lạm phát cao) do tác động tiêu cực từ xung đột Trung Đông. Mọi sự chú ý hiện nay không còn nằm ở các chỉ số kinh tế thuần túy, mà tập trung vào diễn biến chiến sự và khả năng can thiệp ngoại giao để ổn định giá năng lượng.

Châu Á dễ tổn thương hơn trước các cú sốc giá dầu do phụ thuộc nhiều vào năng lượng



Trong tuần qua, cả 3 tổ chức tài chính lớn nhất là Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (World Bank) và Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đồng loạt công bố các báo cáo triển vọng quan trọng nhất trong năm.

1. Bức tranh chung: Rủi ro địa chính trị bao trùm

Điểm chung lớn nhất từ IMF (WEO 4/2026) và S&P Global là sự điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng toàn cầu. Nếu như đầu năm 2026 vẫn còn những hy vọng về một cuộc "hạ cánh mềm", thì căng thẳng leo thang tại Trung Đông (đặc biệt là nguy cơ chiến tranh tại Iran) đã thay đổi hoàn toàn cục diện.

- IMF chính thức hạ dự báo tăng trưởng và đưa ra cảnh báo về một cuộc suy thoái toàn cầu nếu cuộc chiến tại Trung Đông lan rộng và trở nên tồi tệ hơn.

- Các rủi ro về gián đoạn chuỗi cung ứng năng lượng (dầu mỏ) và vận tải biển là mối đe dọa trực tiếp đến nỗ lực kiềm chế lạm phát của các ngân hàng trung ương.

2. Khu vực Châu Á - TBD: Đối mặt với "Gọng kìm" mới

Báo cáo của ADB (Asian Development Outlook 4/2026) và các cập nhật từ World Bank cho thấy khu vực năng động nhất thế giới đang gặp khó:

- **Tăng trưởng yếu đi - Lạm phát cao hơn:** Đây là hệ quả trực tiếp từ cuộc khủng hoảng Trung Đông. Chi phí nhập khẩu năng lượng và thực phẩm tăng cao đang gây áp lực lớn lên các nền kinh tế mới nổi tại Châu Á.

- **Trung Quốc vẫn là ẩn số:** Các bản cập nhật khu vực của World Bank cho thấy sự phục hồi của Trung Quốc vẫn chưa đủ mạnh để kéo toàn bộ khu vực đi lên trong bối cảnh cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm.

3. Sự thay đổi trong kỳ vọng chính sách tiền tệ:

- **Lãi suất neo cao trong thời gian dài hơn:** Do lạm phát có dấu hiệu quay trở lại bởi cú sốc giá dầu, các ngân hàng trung ương (đặc biệt là Fed) có thể sẽ trì hoãn việc cắt giảm lãi suất, gây áp lực lên thị trường chứng khoán và các khoản nợ của doanh nghiệp.

- **Tâm lý phòng thủ:** Nhà đầu tư đang chuyển dịch sang các tài sản trú ẩn an toàn khi rủi ro địa chính trị vượt quá khả năng kiểm soát của các công cụ kinh tế đơn thuần.

4. Thông điệp từ Hội nghị Mùa xuân 2026 (IMF & World Bank)

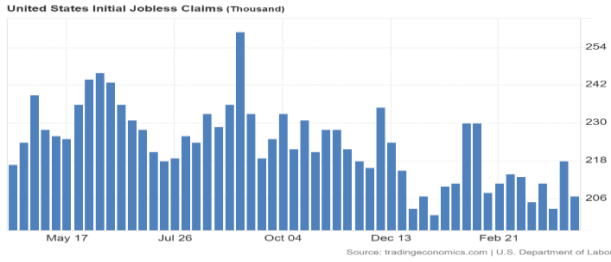
Qua các biên bản họp báo, thông điệp gửi tới các chính phủ là:

- **Cần sự phối hợp đa phương:** Để ngăn chặn sự đổ vỡ của chuỗi cung ứng và hỗ trợ các quốc gia có mức nợ cao đang bị tổn thương bởi lãi suất và tỷ giá.
- **Chính sách tài khóa thận trọng:** Các quốc gia được khuyến nghị tích lũy dự trữ tài khóa để ứng phó với các cú sốc bất ngờ từ địa chính trị.

Nguồn: IMF/WB/ADB

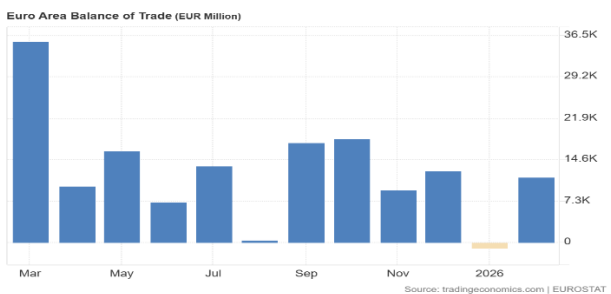
Kinh tế Mỹ: Tiêu dùng bền bỉ bất chấp lạm phát tăng

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu giảm



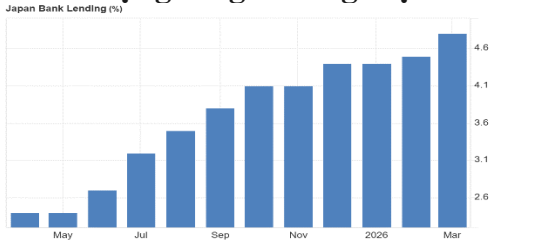
Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát tăng, thặng dư thương mại thu hẹp

Thương mại chưa thực sự ổn định

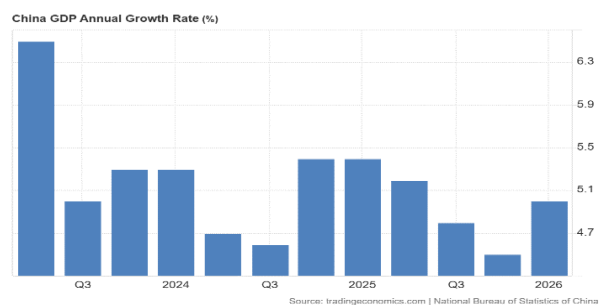


Kinh tế Nhật Bản: Lạm phát giảm, tín dụng tăng trưởng mạnh

Tín dụng tăng trưởng mạnh



Kinh tế Trung Quốc: GDP quý I/2026 vượt dự báo, xuất khẩu tăng 14,7% GDP quý I vượt dự báo



Lạm phát (CPI): Dữ liệu công bố ngày 18/04 cho thấy CPI tháng 3 tăng 0,9% so với tháng trước và 3,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Lạm phát lõi ở mức 2,6%.

Doanh số bán lẻ: Tăng tháng thứ 6 liên tiếp (tháng 3 tăng 0,41% so với tháng trước), nhờ khoản hoàn thuế giúp bù đắp chi phí xăng dầu tăng cao.

Thị trường lao động: Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tuần kết thúc ngày 11/04 giảm xuống còn 207.000, cho thấy thị trường lao động vẫn thắt chặt.

Lạm phát tháng 3/2026 theo số liệu điều chỉnh lại lên 2,6% y/y (sơ bộ ban đầu 2,5%) – mức cao nhất từ tháng 7/2024 và 1,3% so với tháng trước.

Thặng dư thương mại giảm nhanh hơn dự báo: Mức thặng dư thương mại tính đến tháng 2/2026 giảm còn 11,5 tỷ EURO. Xuất khẩu giảm 6,7% y/y, nhập khẩu giảm 2,2%. Trong 2 tháng đầu năm 2026, mức thặng dư này còn 10,6 tỷ EURO so với con số 21,8 tỷ EURO cùng kỳ năm ngoái.

Sản xuất công nghiệp tháng 2 tăng 0,4%, thặng dư tài khoản vãng lai mở rộng lên 21,1 tỷ Euro.

Triển vọng tăng trưởng năm 2026: chỉ ở mức 1,1%. Tuy nhiên, thông tin về lệnh ngừng bắn 10 ngày giữa Israel và Lebanon giúp cải thiện triển vọng nguồn cung năng lượng.

Lạm phát: Đã giảm xuống dưới mức mục tiêu 2% vào đầu năm nay, tạo áp lực lên các quyết định của BoJ.

Tín dụng ngân hàng tăng trưởng cao nhất 5 năm với mức 4,8% y/y (tháng trước tăng 4,5%). Tổng dư nợ đạt 667 nghìn tỷ JPY.

Sản xuất công nghiệp giảm 2,0% m/m trong tháng 2 – tháng giảm đầu tiên kể từ tháng 11/2025. So với cùng kỳ, sản xuất công nghiệp chỉ tăng nhẹ 0,4%.

Tăng trưởng GDP: GDP quý I/2026 tăng trưởng 5% so với cùng kỳ năm trước, vượt mức dự báo 4,8%; so với quý trước tăng 1,3%.

Cho đến nay, nền kinh tế đã gần như vượt qua cú sốc với sự gián đoạn hạn chế, nhờ vào nguồn dự trữ dầu mỏ dồi dào, cơ cấu năng lượng đa dạng và các biện pháp kiểm soát của nhà nước giúp kiềm chế sự biến động giá cả.

Sản xuất công nghiệp: Tháng 3 tăng 5,7%, nhưng tỷ lệ sử dụng công suất công nghiệp Quý I chỉ đạt 73,6% - mức thấp nhất trong 2 năm.

Thương mại: Xuất khẩu quý I tăng 14,7% nhưng đã chậm lại đáng kể trong tháng 3 (chỉ tăng 2,5%) do đứt gãy vận tải hàng hải qua eo biển Hormuz.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

FED: Gặp khó trong việc đưa lạm phát về 2%

Chủ tịch Jerome Powell nhấn mạnh rủi ro từ thuế quan và giá năng lượng đang cản trở tiến trình đưa lạm phát về 2%.

Thị trường kỳ vọng cho đến giữa năm nay, Fed sẽ giữ nguyên lãi suất cơ bản (xác suất Fed điều chỉnh tăng/giảm lãi suất đều rất thấp, lần lượt là 0,5% và 3,3%).

LÃI SUẤT CHÍNH SÁCH (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG PHIÊN HỌP CHÍNH SÁCH NGÀY 17/06/2026 (%)		
	HIỆN TẠI 10/01/2026	TUẦN TRƯỚC 13/04/2026	THÁNG TRƯỚC 20/03/2025
325-350	3.3%	1.6%	0.0%
350-375 (mức hiện tại)	96.2%	97.4%	84.1%
375-400	0.5%	1.0%	15.4%
400-425	0.0%	0.0%	0.5%

*Số liệu đến ngày 20/04/2026

ECB: Xung đột Trung Đông khiến triển vọng trở nên bất định hơn.

Các nhà hoạch định chính sách ECB không chỉ quyết định giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp cuối tháng 3 vừa qua mà còn thừa nhận xung đột Trung Đông khiến triển vọng kinh tế khu vực và toàn cầu trở nên bất định hơn.

BOJ: Theo dõi sát diễn biến của cú sốc năng lượng" và tác động của cuộc chiến tranh Iran đến lạm phát để định hướng các quyết định của mình.

Hội đồng chính sách ECB đề xuất một số thay đổi cụ thể đối với các quy tắc ngân hàng của EU, bao gồm:

- Chuyển các quy tắc ngân hàng từ chỉ thị sang quy định áp dụng trực tiếp;
- Hợp nhất 05 bộ đệm cân trọng vĩ mô hiện áp dụng thành 02 bộ;
- Tăng cường cơ chế báo cáo, xem xét toàn diện mức vốn tổng thể...

BOJ đang xem xét sử dụng chính sách của mình để hỗ trợ đồng Yên, kiềm chế lạm phát do nhập khẩu, ưu tiên duy trì lạm phát ở mức mục tiêu và cân nhắc tăng lãi suất mà không gây áp lực quá mức đối với đồng Yên - điều này sẽ làm tăng chi phí nhập khẩu, đồng thời cân nhắc những rủi ro có thể làm nền kinh tế nóng lên.

Thị trường kỳ vọng khả năng cao BOJ sẽ tăng lãi suất cơ bản vào tháng 6/2026.

Nguồn: FED/ECB/BOE/BOJ/PBOC

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá vàng thế giới tuần qua tăng 2%

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (18/04/2026), giá vàng giao ngay tăng 1,5% lên 4.860,39 USD/oz trong phiên giao dịch đầu ngày, nâng mức tăng trong tuần lên hơn 2%. Hợp đồng vàng tương lai của Mỹ tăng 1,6% lên 4.883,20 USD/oz.

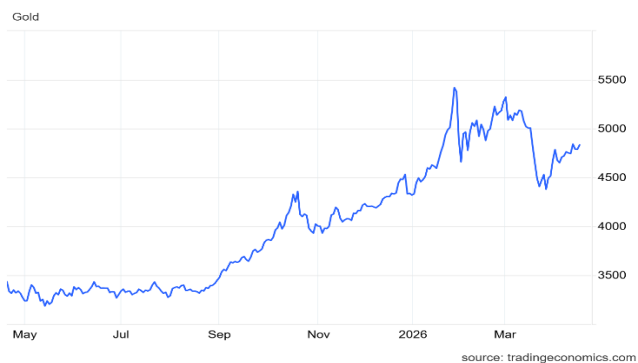
Giá vàng tiếp tục đà tăng sau khi Ngoại trưởng Iran tuyên bố sẽ mở lại việc lưu thông qua Eo biển Hormuz trong thời gian ngừng bắn, điều này khiến giá dầu giảm và làm dấy phần nào lo ngại lạm phát.

Giá dầu thế giới tuần qua giảm mạnh

Giá dầu tuần qua giảm mạnh



Diễn biến giá vàng tuần qua



Giá bạch kim tăng 2,1% lên 2.130,42 USD/oz, trong khi palladium tăng 2,4% lên 1.588,44 USD/oz. Cả hai kim loại đều đang hướng tới mức tăng theo tuần.

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (18/04/2026), hợp đồng dầu WTI giao tháng 5 giảm gần 12%, chốt phiên ở mức 83,85 USD/thùng.

Dầu Brent chuẩn giao tháng 6 giảm 9%, xuống còn 90,38 USD/thùng.

Giá dầu giảm mạnh trong ngày thứ Sáu (17/04/2026) sau khi Ngoại trưởng Iran tuyên bố Eo biển Hormuz “hoàn toàn mở” trong thời gian ngừng bắn giữa Israel và Lebanon, gia tăng hy vọng rằng sự gián đoạn nguồn cung sẽ sớm được giảm bớt.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 4 (13-17/04/2026)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.50%-3.75%	3.75%-4.00%	10/12/2025	29/04/2026
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	30/04/2026
BOJ	Nhật Bản	0.75%	0.50%	19/12/2025	28/04/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	3.85%	17/03/2026	05/05/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	30/04/2026
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	28/05/2026

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.17646	0.34%	2.73%	0.20%	3.26%
GBPUSD	1.35165	0.39%	1.96%	0.42%	1.65%
AUDUSD	0.71704	1.50%	2.09%	7.46%	12.46%
USDJPY	158.628	-0.41%	-0.76%	1.20%	11.58%
USDCNY	6.81644	-0.13%	-1.23%	-2.30%	-6.69%
USDCAD	1.36929	-1.07%	-0.28%	-0.20%	-1.09%
USDKRW	1467.11	-1.20%	-2.79%	1.84%	3.43%
DXY	98.098	-0.56%	-1.99%	-0.23%	-1.29%
USDSGD	1.26971	-0.32%	-1.08%	-1.28%	-3.23%

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.2510	-0.09%	-0.01%	0.08%	-0.15%
United Kingdom	4.6856	-0.09%	0.01%	0.21%	0.12%
Japan	2.4203	-0.02%	0.20%	0.35%	1.14%
Australia	4.9990	0.03%	0.10%	0.24%	0.78%
Germany	2.9651	-0.08%	0.02%	0.10%	0.50%
China	1.7650	-0.05%	-0.06%	-0.10%	0.12%
Singapore	2.0450	-0.03%	-0.05%	-0.18%	-0.50%
South Korea	3.7100	0.04%	0.08%	0.34%	1.10%
Vietnam	4.3560	-0.02%	0.02%	0.17%	1.21%
Indonesia	6.5830	0.04%	-0.36%	0.46%	-0.37%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	+3.19%	+7.44%	+2.88%	+26.33%	+45.88%
S&P 500	+4.54%	+7.86%	+4.10%	+34.89%	+71.53%
Nasdaq	+6.84%	+10.76%	+5.28%	+50.24%	+101.27%
DAX	+3.77%	+8.16%	+0.86%	+16.49%	+55.41%
FTSE 100	+0.63%	+6.00%	+7.41%	+28.90%	+35.05%
CAC 40	+2.00%	+7.91%	+3.38%	+15.64%	+11.60%
Nikkei 225	+2.73%	+9.56%	+16.16%	+68.37%	+104.41%
Shanghai	+1.64%	+1.12%	+2.08%	+23.64%	+20.22%
Hang Seng	+1.03%	+2.59%	+2.07%	+22.27%	+28.44%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	83.850	-13.17%	-12.16%	46.03%	34.35%
Khí ga USD/MMBtu	2.6740	0.98%	-12.76%	-27.46%	-11.34%
Xăng USD/Gal	3.0048	-1.07%	-3.02%	75.63%	43.61%
Than USD/T	132.30	-1.93%	-5.06%	23.07%	39.19%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	4833.56	1.72%	0.29%	11.89%	40.74%
Bạc USD/t.oz	80.755	6.71%	7.19%	13.32%	146.68%
Lithium CNY/T	169500	8.97%	9.00%	43.04%	137.23%
Platin SD/t.oz	2141.70	3.70%	4.14%	3.46%	123.40%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
Sữa USD/CWT	16.85	-1.06%	4.27%	10.71%	-2.99%
Cao su S Cents/Kg	203.40	-1.12%	3.99%	13.06%	20.28%
Coffee USD/Lbs	284.25	-3.94%	-2.95%	-18.49%	-24.56%
Bông USD/Lbs	79.820	5.96%	16.19%	24.19%	20.30%
Gạo USD/cwt	11.1000	2.83%	-2.20%	15.69%	-17.69%
Đường USD/Lbs	13.48	-2.95%	-8.92%	-10.19%	-24.74%
Chè INR/Kgs	175.84	8.14%	17.53%	-4.06%	2.42%
Ngô USD/BU	448.7500	1.76%	-3.13%	1.93%	-6.85%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	6.1035	3.97%	9.89%	7.42%	32.62%
Thép CNY/T	3097.00	0.58%	-1.28%	0.03%	2.45%
Quặng sắt \$/T	778.50	3.32%	-4.01%	-1.39%	9.80%
Chì USD/T	1967.60	2.11%	2.65%	-1.87%	2.37%
Nhôm USD/T	3557.00	1.30%	4.15%	18.73%	48.55%
Thiếc USD/T	50104	5.07%	7.23%	23.54%	63.51%
Kẽm USD/T	3436.20	3.29%	9.38%	10.07%	31.78%
Nikel USD/T	17985	4.02%	4.81%	7.37%	14.23%
5. Nông sản - Thủy sản	Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú		
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	6,660	6,670		
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	6,050	6,040		
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	7,250 6,980	7,200 6,990		
Điều US\$/kg	Kunming/ Trung Quốc	1,400	1,450		
	Kolar/Ấn Độ	1,400	1,400		
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)	1,720	1,710		
	Thái Lan (US\$/kg)	1,820	1,810		
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4,610	4,600		
	Đông Java (Indonesia)	4,520	4,510		

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 18/04/2026

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Hiện đại hoá hệ thống các tổ chức tín dụng; đẩy mạnh việc xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, sở hữu chéo; nâng cao chất lượng, hiệu quả tín dụng, giữ vững ổn định, an toàn hệ thống; tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng thương mại nhà nước...

Đây là một trong những nội dung trong Nghị quyết số 109/NQ-CP, cập nhật và bổ sung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kết luận số 18-KL/TW về kế hoạch phát triển KT-XH, tài chính quốc gia, vay và trả nợ công, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026–2030, mới được Chính phủ ban hành.

Nghị quyết tập trung vào các nội dung chiến lược sau cho giai đoạn 2026–2030:

1. Mục tiêu trọng tâm

Tăng trưởng bứt phá: Đặt mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn 2026-2030.

Mô hình tăng trưởng mới: Chuyển đổi sang mô hình phát triển dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Các đột phá chiến lược

Đột phá thể chế: Xác định đổi mới thể chế và quản trị là động lực then chốt để giải phóng nguồn lực.

Cơ cấu lại nền kinh tế: Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chính

Chương trình hành động 5 năm: Cập nhật các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, và đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030.

Điều hành linh hoạt: Chính phủ chủ động điều chỉnh các loại thuế, phí trong trường hợp khẩn cấp để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân.

Một số nội dung quan trọng:

**Các cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và yêu cầu chiến lược, cấp bách thực hiện mục tiêu tăng trưởng "2 con số" gắn với ổn định vĩ mô, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, phải cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, có nhiệm vụ, kết quả, sản phẩm cụ thể cho từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với trách nhiệm người đứng đầu; kiểm tra, giám sát, đánh giá dựa trên tiêu chí kết quả thực hiện. Tăng cường tuyên truyền, vận động, hành động nêu gương để củng cố niềm tin, khát vọng phát triển của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và toàn xã hội.*

**Xây dựng thể chế thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế mới như kinh tế số, kinh tế dữ liệu, kinh tế không gian tầm thấp, kinh tế bạc, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, kinh tế chia sẻ, kinh tế ban đêm... Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật cho phát triển công nghệ tài chính (Fintech), tài sản mã hoá, trí tuệ nhân tạo (AI) và các mô hình kinh tế mới nổi khác. Thí điểm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong các lĩnh vực mới như công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi năng lượng, công nghệ số...*

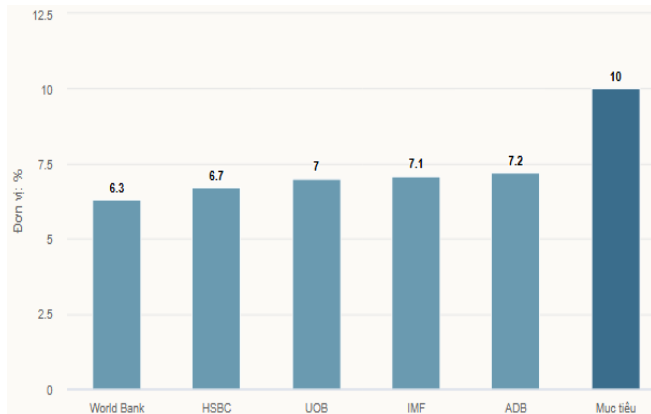
**Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính. Thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, nợ công, bội chi ngân sách nhà nước trong giới hạn quy định. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, linh hoạt giữa chính sách tài khoá, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, bảo đảm cung ứng vốn cho nền kinh tế thực hiện mục tiêu tăng trưởng "2 con số"; kiên quyết không để xảy ra khủng hoảng kinh tế trong mọi tình huống.*

**Thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ổn định, an toàn, lành mạnh, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn hiệu quả phục vụ tăng trưởng hai con số, giảm sự phụ thuộc vào hệ thống ngân hàng; triển khai các giải pháp để nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia, nâng hạng thị trường chứng khoán; ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do trong việc thu hút các dòng vốn đầu tư gián tiếp, các quỹ đầu tư quốc tế; phát triển đa dạng các loại hình nhà đầu tư tổ chức, phát triển thị trường*

Nâng cao đời sống: Gắn mục tiêu tăng trưởng cao với việc nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Nghị quyết này thể hiện sự quyết tâm của Chính phủ trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của Đảng trong giai đoạn mới.

Dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam **Một số dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2026** (tháng 4/2026, %)



Kết quả kinh tế quý I/2026

Tăng trưởng GDP ước đạt 7,83% y/y.

Các động lực chính: Tăng trưởng được hỗ trợ bởi sản xuất mạnh mẽ, khách du lịch quốc tế gia tăng và tiến độ các dự án đầu tư công.

Thương mại: Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 19,85%, nhập khẩu tăng 24,27%.

Hoạt động ngoại thương: Kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 300 tỷ USD

Lũy kế từ đầu năm đến 15/4/2026:

-*Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu vượt 297 tỷ USD, tăng thêm so với cùng kỳ khoảng 59 tỷ USD;*

-*Xuất khẩu 144,57 tỷ USD (tăng gần 25 tỷ USD);*

-*Nhập khẩu đạt 152,47 tỷ USD (tăng hơn 34 tỷ USD).*

tín chỉ các-bon và các sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại theo thông lệ quốc tế; điều chỉnh hạn mức bảo lãnh phát hành trái phiếu của ngân hàng chính sách xã hội...

* *Hiện đại hoá hệ thống các tổ chức tín dụng; đẩy mạnh việc xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, sở hữu chéo; nâng cao chất lượng, hiệu quả tín dụng, giữ vững ổn định, an toàn hệ thống; tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng thương mại nhà nước từ các nguồn: lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ, phát hành cổ phiếu, ngân sách nhà nước...; phát triển lành mạnh và đa dạng hoá các nguồn vốn, tăng cường khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp trong nước, ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, kinh tế tập thể. Nâng cao hiệu quả quản lý thị trường vàng...*

Nguồn: chinhphu.vn

Tính đến giữa tháng 4/2026, kinh tế Việt Nam đang cho thấy đà tăng trưởng mạnh mẽ, với sự bứt phá trong quý đầu tiên và triển vọng tích cực cho cả năm, được thúc đẩy bởi lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu và mức đầu tư công cao.

Dự báo tăng trưởng kinh tế cả năm 2026

Trong bối cảnh trong nước và quốc tế nhiều biến động, đến hết quý I/2026, các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế 2026 của Việt Nam trong khoảng 6,3% - 7,4%). Cụ thể:

-Văn phòng Nghiên cứu Kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO): Dự báo tăng trưởng GDP 7,4%.

-ADB dự báo đạt 7,2%.

-Standard Chartered Bank: Dự đoán tăng trưởng 7,2%, với tiềm năng đạt tỷ lệ cao hơn do sự bùng nổ của các ngành công nghiệp mới như chất bán dẫn và năng lượng xanh.

-UOB: dự báo 7% (giảm so với dự báo trước 7,5%).

-WB: Dự báo tăng trưởng GDP đạt 6,3%, lưu ý đến đầu tư mạnh mẽ vào lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), mức cao nhất trong khu vực Đông Á - Thái Bình Dương.

....

Lạm phát: Dự báo ở mức khoảng 4,0% vào năm 2026.

Nguồn: Tổng hợp từ các nguồn thông tin các tổ chức quốc tế

Với tổng kim ngạch đạt gần 300 tỷ USD, hoạt động ngoại thương những tháng đầu năm đang sôi động, cho thấy tín hiệu phục hồi tích cực của nền kinh tế.

Tuy nhiên, đi cùng với tăng trưởng là việc cân cân thương mại nghiêng về nhập siêu, đây là điểm cần quan tâm khi mục tiêu cả năm đang hướng tới xuất siêu.

-Cán cân thương mại thâm hụt 7,9 tỷ USD, trong khi cùng kỳ năm ngoái thặng dư 1,27 tỷ USD.

Trong nửa đầu tháng 4/2026, tổng kim ngạch đạt 47,37 tỷ USD, giảm 9,1% so với kỳ trước (15 ngày cuối tháng 3).

-Xuất khẩu nửa đầu tháng 4 đạt 21,56 tỷ USD, giảm 17,2%

-Nhập khẩu 25,81 tỷ USD, giảm 1,1% so với kỳ trước.

-Nhập siêu trong kỳ 4,25 tỷ USD.

Xuất nhập khẩu tháng 3 và kỳ I tháng 4/2026

Chi tiêu	Kỳ/thời gian	Trị giá (tỷ USD)	+/- kỳ trước (%)	Lũy kế (tỷ USD)	+/- cùng kỳ (%)
Xuất khẩu	K1-T4/2026	21.56	-17.2	144.58	20.9
Nhập khẩu	K1-T4/2026	25.81	-1.1	152.48	28.8
Xuất+nhập khẩu	K1-T4/2026	47.37	-9.1	297.06	24.8
Cán cân TM	K1-T4/2026	-4.25	-	-7.90	-
Xuất khẩu	T3/2026	46.44	40.0	122.93	19.1
Nhập khẩu	T3/2026	47.11	37.7	126.57	27.0
Xuất+nhập khẩu	T3/2026	93.55	39.2	249.50	23.0
Cán cân TM	T3/2026	-0.68	-	-3.64	-

Nguồn: customs.gov.vn

Huy động vốn ngân hàng: Xu thế lãi suất giảm ở các kỳ hạn dài

Sau cuộc họp giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với các ngân hàng thương mại ngày 09/04/2026, tính đến 19/04/2026, đã có 30 ngân hàng thương mại trong nước công bố giảm lãi suất huy động, gồm: Agribank, VietinBank, Vietcombank, MB, VPBank, Techcombank, SeABank, BVBank, Sacombank, ABBank, KienlongBank, BaoViet Bank, LPBank, Nam A Bank, NCB, SHB, TPBank, Viet A Bank, Cake, Eximbank, Bac A Bank, MSB, OCB, PGBank, PVCcombank, VietBank, BIDV, MBV, Saigonbank và Vikki Bank.

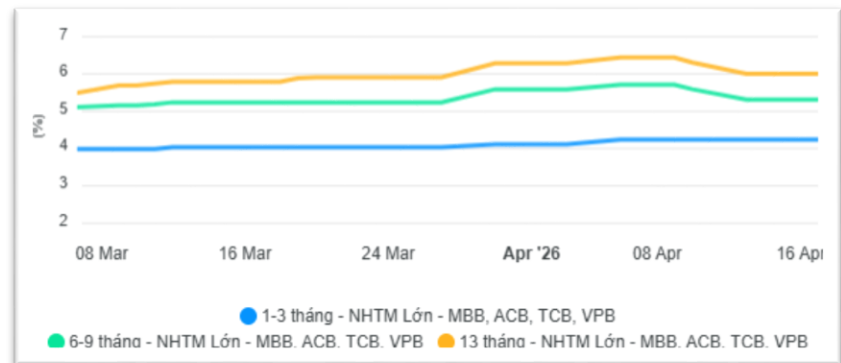
Trong đợt giảm lãi suất này, có một số ngân hàng đã 2 lần cắt giảm như Agribank, SeABank.

Mức lãi suất huy động thông thường cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,75%	4,75%	7,00%	6,85%	7,50%	7,10%	7,20%
Ngân hàng	Bắc Á Bank	OCB	OCB	Shinhan Bank	Bắc Á Bank	Shinhan Bank	Shinhan Bank	MB Bank

*Cập nhật đến 19/04/2026 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

Xu thế các ngân hàng giảm lãi suất ở các kỳ hạn dài



Với kỳ hạn ngắn 1–3 tháng, lãi suất quanh 4,5–4,75%/năm tại các ngân hàng lớn như nhóm Big4.

Với kỳ hạn 6–9 tháng, lãi suất phổ biến 5,5–6,9%/năm.

Với kỳ hạn 12 tháng, lãi suất dao động chủ yếu từ 5,3% - 7,3%/năm.

Với kỳ hạn dài từ 18 tháng, lãi suất tiếp tục phân hóa trong khoảng 5,8–7,2%/năm, tùy thuộc vào chiến lược huy động vốn giữa các ngân hàng.

Nguồn: VNBA tổng hợp thông tin các NHTM

Kết quả hoạt động kinh doanh quý I/2026 của một số ngân hàng (đến 19/04/2026): Có sự phân hóa giữa các nhóm ngân hàng và những áp lực tiềm ẩn về chất lượng tài sản

Ngân hàng	LNTT Q1/2026 (tỷ đồng)	Công bố/dự báo	So với Q1/2025	Ghi chú
MB (MBBank)	~9.500	Đã công bố	↑ 13,3%	Tiếp tục duy trì top đầu, tăng trưởng ổn định
VPBank	~7.900	Đã công bố	↑ 58%	Tăng mạnh nhờ tín dụng & FE Credit cải thiện
ACB	~5.400	Đã công bố	↑ 17%	Hoàn thành 24% kế hoạch lợi nhuận của cả năm
NamABank	~1.620	Đã công bố	↑ 32,5%	Quy mô TTS đạt gần 410.000 tỷ đồng, tăng 56%
VietABank	~508	Đã công bố	↑ 44%	Quy mô nhỏ nhưng tăng trưởng cao
NCB	~242	Đã công bố	↑ 15%	Vượt 15% kế hoạch và tăng hơn 61% so cùng kỳ.
BVBank	~215	Đã công bố	↑ 168%	Tăng rất mạnh so với cùng kỳ
Vietcombank	~11.000–12.000	Dự báo (VCBS)	↑ 5–8%	Dẫn đầu hệ thống, tăng trưởng chậm lại
BIDV	~7.000–7.500	Dự báo	↑ nhẹ	Áp lực chi phí vốn
VietinBank	~6.000–6.500	Dự báo	↑ nhẹ	Biên lãi ròng (NIM) chịu áp lực
Techcombank	~6.500–7.000	Dự báo	↑ 10–15%	Phục hồi từ mảng BĐS & trái phiếu
Sacombank	~2.500–3.000	Dự báo	↑ ~15%	Xử lý nợ xấu tiếp tục cải thiện
HDBank	~3.000–3.500	Dự báo	↑ ~20%	Tăng trưởng tín dụng tốt
SHB	~3.500–4.000	Dự báo	↑ ~20%	Đẩy mạnh bán lẻ
VIB	~2.500–3.000	Dự báo	↑ ~10%	Tín dụng cá nhân ổn định
TPBank	~2.000–2.500	Dự báo	↑ nhẹ	Áp lực NIM
OCB	~1.500–2.000	Dự báo	↑ nhẹ	Phục hồi chậm
Eximbank	~1.000–1.500	Dự báo	↑	Đang tái cấu trúc
MSB	~2.000–2.500	Dự báo	↑ ~10%	CASA cải thiện

(Thông tin công bố trong báo cáo đại hội đồng cổ đông hoặc theo dự báo của VCBS)

Bức tranh lợi nhuận ngành Ngân hàng Việt Nam trong Quý I/2026 cho thấy một khởi đầu tương đối tích cực nhưng đồng thời cũng hé lộ những dấu hiệu phân hóa và rủi ro cần lưu ý trong các quý tiếp theo.

Điểm nổi bật là nhiều ngân hàng ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận hai chữ số ngay từ đầu năm. Tuy nhiên, nếu nhìn rộng toàn hệ thống, đà tăng trưởng lại không đồng đều. Nhóm ngân hàng quốc doanh, dù vẫn duy trì vị thế dẫn đầu về quy mô nhưng tốc độ chậm hơn. Điều này phản ánh áp lực chi phí vốn gia tăng và vai trò thực thi chính sách tiền tệ, khiến biên lãi ròng (NIM) bị thu hẹp.

Trong khi đó, nhóm ngân hàng tư nhân tầm trung và lớn lại cho thấy động lực tăng trưởng tốt hơn, với mức tăng dự báo từ 10%-20%. Động lực chính đến từ mở rộng tín dụng bán lẻ, cải thiện CASA và sự phục hồi từng phần của thị trường bất động sản. Dù vậy, sự phục hồi này vẫn chưa thực sự bền vững, đặc biệt khi thị trường trái phiếu doanh nghiệp và bất động sản vẫn tiềm ẩn rủi ro.

Quý I/2026 có thể thấy mức tăng trưởng lợi nhuận được cải thiện so với nền thấp năm trước. Tuy nhiên, đã có sự phân hóa giữa các nhóm ngân hàng và những áp lực tiềm ẩn về chất lượng tài sản, biên lợi nhuận cho thấy bức tranh cả năm 2026 sẽ còn nhiều điều cần quan tâm, đòi hỏi các ngân hàng phải tiếp tục củng cố nền tảng tài chính, kiểm soát rủi ro và đa dạng hóa nguồn thu để duy trì đà tăng trưởng bền vững.

Nguồn: VNBA tổng hợp đến ngày 19/04/2026

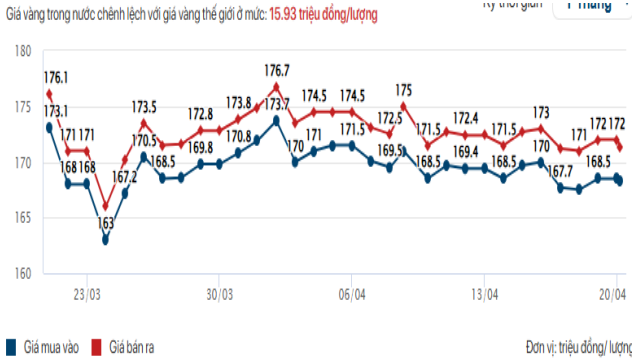
Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Trong tuần qua, giá vàng trong nước đã có những biến động mạnh.

Giá vàng trong nước tháng 4/2026

Giá vàng trong nước ngày cuối tuần (18/4/2026), đảo chiều tăng mạnh cả hai chiều mua vào và bán ra ở một số thương hiệu vàng lớn với mức bán ra đã lên đến 172 triệu đồng/lượng.

Giá vàng nhẫn ngày 18/4/2026 cũng tăng mạnh ở một số thương hiệu vàng lớn, với mức 168 – 171,5 triệu đồng/lượng (mua vào – bán ra), tăng 1 triệu đồng/lượng cả hai chiều mua vào và bán ra với chốt phiên giao dịch trước.



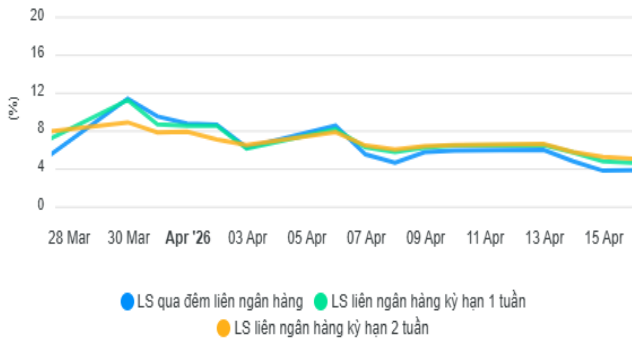
Giá vàng trong nước tăng, giá vàng thế giới niêm yết tại Kitco ở mức 4.834 USD/ounce (tương đương khoảng 153,7 triệu đồng/lượng quy đổi theo tỷ giá Vietcombank, chưa thuế, phí), chênh lệch giá vàng ngày 18/4/2026 giữa thị trường vàng trong nước và thế giới là khoảng 18,3 triệu đồng/lượng.

Nguồn: SJC và tổng hợp

II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH) Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (13-17/04/2026):
Lãi suất VND LNH diễn biến theo xu hướng giảm ở tất cả các kỳ hạn.

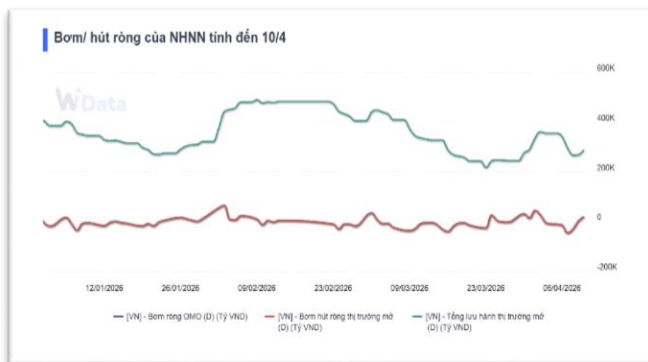
Kết thúc phiên cuối tuần (17/04/2026), lãi suất VND LNH giao dịch ở các kỳ hạn với các mức:

- Qua đêm: 4,00% (-2,00 điểm%);
- 01 tuần: 5,00% (-1,50 điểm%);
- 02 tuần: 6,50% (-0,35 điểm%);
- 01 tháng: 7,00% (-0,50 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động tăng – giảm nhẹ qua các phiên; Chốt phiên cuối tuần (17/04/2026) giao dịch ở các kỳ hạn với các mức:

- Qua đêm: 3,64% (-0,02 điểm%);
- 01 tuần: 3,71% (+0,01 điểm%);
- 02 tuần: 3,75% (không thay đổi);
- 01 tháng: 3,79% (-0,01 điểm%).

Thị trường mở (OMO) Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (13-17/04/2026):

Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 59.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 07 ngày, 35 ngày và 56 ngày, lãi suất duy trì ở mức 4,5%. Có 57.781,96 tỷ đồng trúng thầu. Có 129.345,45 tỷ đồng đáo hạn trên kênh cầm cố.

NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN trong tuần.

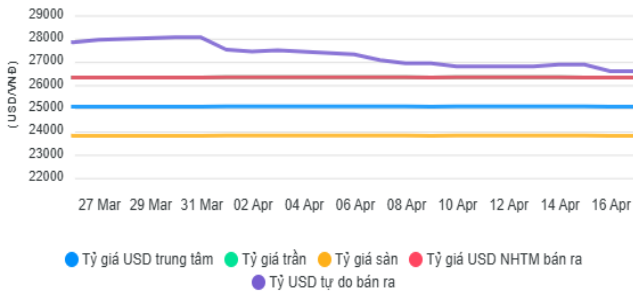
Như vậy, NHNN đã hút ròng 71.563,49 tỷ đồng từ thị trường qua kênh OMO trong tuần qua. Có 217.003,04 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá theo xu thế giảm

Trên thị trường ngoại hối tuần qua (13-17/04/2026):

*Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm nhẹ qua các phiên. Chốt phiên cuối tuần (17/04/2026), tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.102 VND/USD, giảm nhẹ 03 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.



*Tỷ giá mua/bán giao ngay được NHNN niêm yết ở các mức:

-Tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.897 VND/USD, *cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn*;

-Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức ở mức 26.307 VND/USD, *thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần*.

*Tỷ giá LNH trong tuần biến động tăng – giảm nhẹ. Kết thúc phiên 17/04/2026, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.334 VND/USD, *giảm nhẹ 02 đồng so với phiên cuối tuần trước đó*.

*Tỷ giá trên thị trường tự do biến động theo xu hướng giảm. Chốt phiên cuối tuần (17/04/2026), tỷ giá tự do giao dịch mua/bán tại 26.573 VND/USD và 26.703 VND/USD *giảm 133 đồng ở chiều mua vào và 143 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó*.

Nguồn: NHNN, VNBA tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

Thúc đẩy xử lý nợ xấu trong bối cảnh mới: Cần cơ chế đủ mạnh để khơi thông nguồn lực

Trong bối cảnh nền kinh tế bước vào giai đoạn tăng trưởng mới với yêu cầu cao hơn về chất lượng và tính bền vững, vấn đề xử lý nợ xấu tiếp tục được đặt ra như một “điểm nghẽn” cần sớm tháo gỡ. Tại Tọa đàm “Nợ xấu trong bối cảnh mới” do Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) phối hợp với Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) tổ chức ngày 15/4 tại Hà Nội, các chuyên gia, nhà quản lý và tổ chức tín dụng đã cùng nhìn nhận thực trạng và đề xuất giải pháp mang tính hệ thống.

VNBA và VAPCF tăng cường phối hợp, tạo sức mạnh tổng hợp hỗ trợ hội viên

Chiều 14/4/2026, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) làm việc với Hiệp hội Quỹ tín dụng Nhân dân Việt Nam (VAPCF) nhằm thống nhất các định hướng phối hợp trọng tâm thời gian tới, tập trung vào truyền thông, đào tạo và góp ý hoàn thiện cơ chế, chính sách.

VNBA họp góp ý sửa đổi Thông tư 20, tháo gỡ vướng mắc bao thanh toán

Sáng 14/4/2026, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức họp góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2024/TT-NHNN về hoạt động bao thanh toán và dịch vụ khác liên quan của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. TS. Nguyễn Quốc Hùng, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký VNBA chủ trì cuộc họp.

Agribank triển khai đồng bộ các giải pháp, giữ vững vai trò ngân hàng chủ lực

Trong bối cảnh nền kinh tế bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu cao hơn về ổn định vĩ mô, tăng trưởng và chuyển đổi số, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) đang triển khai đồng bộ các giải pháp từ công tác tổ chức, điều hành lãi suất đến phát triển sản phẩm và ứng dụng công nghệ, qua đó tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại Nhà nước chủ lực.

Các chuyên gia cho rằng, xử lý nợ xấu không thể là nhiệm vụ riêng của ngành ngân hàng, mà đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan quản lý, hệ thống pháp luật và chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh nhu cầu khơi thông nguồn lực cho tăng trưởng ngày càng cấp thiết, xử lý nợ xấu không chỉ mang tính kỹ thuật mà còn là điều kiện quan trọng để nâng cao hiệu quả phân bổ vốn trong nền kinh tế. Việc hoàn thiện khung pháp lý, phát triển thị trường mua bán nợ và phát huy vai trò của các định chế như VAMC được xác định là những yếu tố then chốt trong giai đoạn tới.

Khi các “điểm nghẽn” về cơ chế, chính sách được tháo gỡ một cách đồng bộ, dòng vốn sẽ được lưu thông hiệu quả hơn, qua đó góp phần củng cố ổn định kinh tế vĩ mô và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

Sự tăng cường phối hợp giữa VNBA và VAPCF không chỉ nâng cao hiệu quả hỗ trợ hội viên mà còn tạo dựng tiếng nói chung có trọng lượng trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách. Khi các hoạt động truyền thông, đào tạo và phản biện được triển khai đồng bộ, hệ thống quỹ tín dụng nhân dân sẽ có thêm điều kiện nâng cao năng lực, thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập. Qua đó, mối liên kết này góp phần củng cố nền tảng tài chính toàn diện và thúc đẩy sự phát triển bền vững của toàn hệ thống.

Việc hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động bao thanh toán theo hướng sát thực tiễn, linh hoạt và đồng bộ sẽ là yếu tố then chốt để khai thông dư địa phát triển của nghiệp vụ này. Khi các vướng mắc được tháo gỡ, bao thanh toán không chỉ trở thành công cụ tài trợ hiệu quả cho doanh nghiệp, đặc biệt là SME, mà còn góp phần thúc đẩy tài trợ chuỗi cung ứng và nâng cao chất lượng tín dụng. Qua đó, thị trường tài chính - ngân hàng sẽ có thêm động lực để phát triển an toàn, minh bạch và bền vững trong giai đoạn tới.

Trong bối cảnh nền kinh tế bước vào giai đoạn phát triển mới, việc triển khai đồng bộ các giải pháp từ tái cơ cấu tổ chức, điều hành lãi suất, thúc đẩy chuyển đổi số đến tăng cường bảo vệ khách hàng cho thấy năng lực điều hành linh hoạt và khả năng thích ứng nhanh của Agribank. Không chỉ duy trì ổn định hoạt động ở quy mô lớn, ngân hàng còn chủ động hỗ trợ tăng trưởng và mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính. Đây là nền tảng để Agribank tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại Nhà nước chủ lực, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy phát triển bền vững trong thời gian tới.

Vietcombank tăng tốc chuyển đổi số, mở rộng hệ sinh thái và củng cố vị thế dẫn đầu
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đang đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số toàn diện thông qua mở rộng hợp tác liên ngành, phát triển sản phẩm thanh toán hiện đại và củng cố nền tảng quản trị. Các bước đi này không chỉ nâng cao trải nghiệm khách hàng mà còn góp phần định hình hệ sinh thái tài chính số trong bối cảnh kinh tế số tăng tốc.

BIDV đẩy mạnh tài chính bền vững, đổi mới sản phẩm và lan tỏa giá trị cộng đồng
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đang triển khai đồng bộ nhiều hoạt động từ huy động vốn quốc tế, phát triển sản phẩm ngân hàng bán lẻ đến thực hiện trách nhiệm xã hội, qua đó khẳng định định hướng phát triển bền vững và vai trò của một định chế tài chính chủ lực.

VietinBank khẳng định vị thế qua chuyển đổi số và giải thưởng quốc tế
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) đang tăng tốc triển khai chiến lược phát triển khách hàng ưu tiên và khách hàng doanh nghiệp theo hướng hệ sinh thái toàn diện, lấy công nghệ và dữ liệu làm nền tảng. Đồng thời, ngân hàng tiếp tục ghi dấu ấn trên thị trường quốc tế thông qua các giải thưởng uy tín, phản ánh rõ nét năng lực cạnh tranh trong kỷ nguyên số.

VPBank đẩy mạnh chiến lược “phủ phân khúc”, mở rộng tín dụng và tiên phong tài chính số, tài chính bền vững
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đang tăng tốc triển khai chiến lược “phủ phân khúc” kết hợp với chuyển đổi số và mở rộng hệ sinh thái, qua đó tạo động lực tăng trưởng tín dụng và củng cố vị thế trên thị trường tài chính. Đồng thời, ngân hàng cũng ghi dấu ấn ở các lĩnh vực mới như tài sản số và tài chính bền vững.

VDB đẩy mạnh tín dụng đầu tư, tài trợ các dự án hạ tầng điện, nước và năng lượng
Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) tiếp tục khẳng định vai trò là kênh dẫn vốn chính

Từ đây mạnh chuyên đổi số gắn với mở rộng hợp tác liên ngành, phát triển thanh toán hiện đại và củng cố nền tảng quản trị đang giúp Vietcombank từng bước hoàn thiện mô hình ngân hàng số trong hệ sinh thái mở. Những bước đi này không chỉ nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện trải nghiệm khách hàng, mà còn mở ra dư địa tăng trưởng mới và tăng cường kết nối thị trường trong nước với quốc tế. Với định hướng nhất quán và nền tảng vững chắc, Vietcombank được kỳ vọng tiếp tục giữ vững vị thế dẫn đầu, đồng thời đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi số ngành ngân hàng và phát triển kinh tế số tại Việt Nam.

Việc đẩy mạnh huy động vốn quốc tế gắn với tiêu chuẩn ESG, đổi mới sản phẩm ngân hàng số và tăng cường thực hiện trách nhiệm xã hội đang giúp BIDV củng cố nền tảng phát triển bền vững một cách toàn diện. Không chỉ nâng cao năng lực tài chính và sức cạnh tranh, ngân hàng còn từng bước khẳng định vai trò cầu nối hiệu quả giữa nguồn lực quốc tế và các lĩnh vực ưu tiên của nền kinh tế. Với định hướng nhất quán và triển khai đồng bộ các giải pháp, BIDV được kỳ vọng tiếp tục tiến gần mục tiêu trở thành định chế tài chính “Lớn - Mạnh - Xanh”, đóng góp tích cực vào tăng trưởng bao trùm và phát triển bền vững của Việt Nam.

Trong dài hạn, việc đẩy mạnh chiến lược khách hàng ưu tiên gắn với phát triển hệ sinh thái số và ứng dụng công nghệ dữ liệu đang giúp VietinBank nâng cấp toàn diện mô hình kinh doanh theo hướng hiện đại, lấy khách hàng làm trung tâm. Không chỉ gia tăng giá trị dịch vụ và khả năng cá nhân hóa, ngân hàng còn khẳng định năng lực cạnh tranh thông qua các giải thưởng quốc tế uy tín. Với định hướng rõ ràng và bước đi bài bản, VietinBank được kỳ vọng tiếp tục củng cố vị thế trong hệ thống ngân hàng, đồng thời đóng góp tích cực vào tiến trình chuyển đổi số và phát triển bền vững của nền kinh tế.

Từ việc triển khai chiến lược “phủ phân khúc” gắn với khai thác dữ liệu, đẩy mạnh chuyển đổi số và mở rộng sang các lĩnh vực mới như tài sản số, tài chính bền vững đang tạo nền tảng tăng trưởng đa chiều cho VPBank. Nhờ đó, ngân hàng không chỉ gia tăng quy mô tín dụng, mà còn nâng cao chất lượng danh mục và năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thị trường biến động nhanh. Với định hướng chủ động, linh hoạt và tiếp cận các xu hướng tài chính mới, VPBank được kỳ vọng tiếp tục bứt phá về quy mô, đồng thời củng cố vị thế trong hệ thống ngân hàng và tiến gần hơn tới các chuẩn mực khu vực.

Thông qua việc tài trợ các dự án điện, nước và năng lượng cho thấy VDB nhất quán ưu tiên hạ tầng thiết yếu là lĩnh vực có tác động lan tỏa lớn đến kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh nhu cầu đầu tư gia tăng, đặc biệt tại các khu vực chịu

sách chủ lực khi triển khai loạt gói tín dụng đầu tư quy mô lớn cho các dự án hạ tầng thiết yếu, tập trung vào lĩnh vực điện, nước và khai thác tài nguyên, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng và phát triển bền vững.

BVBank đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận 34%, đẩy mạnh số hóa và nâng vốn lên gần 10.000 tỷ đồng

Ngân hàng Bản Việt (BVBank) vừa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, thông qua kế hoạch kinh doanh với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 700 tỷ đồng, tăng 34% so với năm trước. Định hướng này đi cùng chiến lược tập trung vào chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm khách hàng và củng cố nền tảng tài chính.

áp lực đô thị hóa và biến đổi khí hậu, tín dụng đầu tư Nhà nước tiếp tục đóng vai trò “vốn mồi”, hỗ trợ triển khai dự án quy mô lớn, thời gian thu hồi dài. Qua đó, VDB góp phần nâng cao năng lực hạ tầng, bảo đảm an ninh năng lượng, nguồn nước và thúc đẩy phát triển bền vững theo định hướng Nghị định số 78/2023/NĐ-CP.

Với chiến lược tăng trưởng có chọn lọc, lấy khách hàng làm trung tâm và công nghệ làm nền tảng, BVBank đang từng bước củng cố vị thế trong mảng bán lẻ và tạo dư địa phát triển bền vững. Việc đặt mục tiêu tăng trưởng cao gắn với chuyển đổi số, mở rộng hệ sinh thái và tăng cường năng lực tài chính cho thấy định hướng cân bằng giữa quy mô và chất lượng. Qua đó, ngân hàng không chỉ nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn cải thiện trải nghiệm khách hàng và năng lực cạnh tranh, hướng tới duy trì đà tăng trưởng tích cực và vị thế vững chắc hơn trên thị trường.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH, ĐANG DỰ THẢO

*VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
NHNN	Thông tư 04/2026/TT-NHNN hướng dẫn nội dung về hoạt động bảo hiểm tiền gửi	31/03/2026	sbv.gov.vn
CP	Nghị định số 137/2026/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp	07/04/2026	chinhphu.vn
	Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh		
	Nghị định số 138/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về phát triển kỹ năng nghề		
BTP	Văn bản hợp nhất số 2161/VBHN-BTP về đăng ký biện pháp bảo đảm		
BTC	Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BTC quy định về đăng ký thuế	10/04/2026	
VPCP	Công văn số 3237/VPCP-KTTH V/v tình hình cơ cấu DNNN giai đoạn 2021-2025; cách thức triển khai cơ cấu lại DNNN giai đoạn 2026-2030	13/04/2026	
CP	Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng ngân sách của địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030	16/04/2026	

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Bản tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần	14/04/2026	mof.gov.vn
	Dự thảo nội dung quy định chi tiết khoản 12 điều 39 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15		
	Dự thảo Thông tư hướng dẫn kế toán cổ phần hóa doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	15/04/2026	
	Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế giá trị gia tăng		
NHNN	Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư 06/2019/TT-NHNN quy định về góp vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam	16/04/2026	sbv.gov.vn
BTC	Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định quy định hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15		mof.gov.vn

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn